

Số: 61/2024/QĐST-DS

Thành phố U, ngày 26 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024, về việc: Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn W, sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú: 393/10, ấp 1, xã E, huyện R, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Q, sinh năm 1959.

Địa chỉ cư trú: Khóm T, phường Y, thành phố U, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn anh Nguyễn W và bị đơn bà Nguyễn Q tự nguyện thống nhất thoả thuận như sau: Bà Nguyễn Q tự nguyện thống nhất trả cho anh Nguyễn W số tiền nợ gốc 1.150.000.000 đồng (một tỷ một trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), tổng cộng số tiền gốc, lãi là 1.450.000.000 đồng (một tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày anh Nguyễn W có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Q chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền chưa thi hành án, tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn anh Nguyễn W và bị đơn bà Nguyễn Q tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

- Bà Nguyễn Q phải chịu 27.750.000 đồng (hai mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng bà Nguyễn Q là người cao tuổi có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm nên bà Nguyễn Q được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Hoàn trả cho anh Nguyễn W số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 34.376.000 đồng (Ba mươi bốn triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai số 0011876 ngày 30/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố U, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp. U;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Trinh